

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-PT

Ngày: 07 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn, Ông Trần Đức L.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLPT- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Nguyễn Văn P, sinh ngày: 23 tháng 11 năm 1990 tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Trần Thị P; có vợ: Nguyễn Thị S, có 02 con sinh các năm 2013, 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2019 đến ngày 22 tháng 01 năm 2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt;

2. Trần Trung T, sinh ngày: 10 tháng 6 năm 1991 tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trung T và bà Trần Thị T; có vợ: Nguyễn Thị H, có 02 con sinh các năm 2014, 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2019 đến ngày 22 tháng 01 năm 2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt;

3. Trần Viết D, sinh ngày: 08 tháng 7 năm 1991 tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết T và bà Lê Thị Linh; có vợ: Trần Thị Thu H, có 02 con sinh các năm 2015, 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; không bị tạm

giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt;

4. Nguyễn Văn N, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1986 tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Q và bà Trần Thị H; có vợ: Lê Thị Gấm, có 02 con sinh các năm 2014, 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại không có kháng cáo, được triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm:* Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L, có Trụ sở tại: Thôn N, xã Sen T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức L, Giám Đốc Công ty. Vắng mặt.

Vụ án còn có bị cáo Trần Đức T, có các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tập những người này và người làm chứng tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dng vụ án được tóm tắt như sau: Trong các ngày 26, 27, 29 và 30 tháng 7 năm 2019, các bị cáo Trần Trung T, Nguyễn Văn P, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T nhiều lần đến Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L đe dọa công nhân, cắt điện và ngăn cản hoạt động khai thác titan của Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L nhằm mục đích buộc Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L phải đưa tiền cho bọn chúng, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 26 - 7 - 2019, Nguyễn Văn P rủ Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Văn P, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T đến Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L để xin tiền. Khi tới Công ty, do không gặp được lãnh đạo Công ty nên các đối tượng kéo nhau đến khu vực tuyển quặng ngồi chờ, lúc này có thêm Nguyễn Văn T cũng đến. P, D, N đi về phía khu vực khai thác quặng (giáp ranh giữa xã Ngư Thủy và xã Sen Thủy) yêu cầu Công nhân nghỉ làm và thay nhau cắt cầu giao điện làm cho Công nhân không thể thực hiện việc khai thác quặng. Sau đó, cả ba trở lại khu vực tuyển quặng, tại đây, T sử dụng mạng xã hội Zalo nhắn tin cho ông Nguyễn Đức L là Giám đốc Công ty Hoàng L, yêu cầu Công ty cho cả nhóm số tiền 20.000.000 đồng nếu không sẽ tiếp tục cản trở hoạt động của Công ty nhưng ông L không đồng ý. Sau đó, nhóm đối tượng trên đi về Văn phòng Công ty, tại đây P, N, D trực tiếp gặp và nói chuyện với ông Nguyễn Xuân D, Phó giám đốc Công ty Hoàng L, yêu cầu Công ty đưa cho nhóm 20.000.000 đồng nhưng ông D không đồng ý nên cả nhóm đi về.

Khoảng 10 giờ ngày 27 - 7 - 2019 P, D rủ T, H ở cùng thôn lên Công ty Hoàng L xin tiền, T, H đồng ý. Khi đến Công ty, P và D đi trước đến khu vực khai thác quặng của Công ty và yêu cầu Công nhân nghỉ làm. D, P thay nhau cắt cầu giao điện không cho Công nhân tiếp tục khai thác nhằm gây sức ép đối với Công ty nhằm buộc Công ty phải giao tiền cho bọn chúng. Do điện bị cắt đột ngột, không đúng quy trình

nên đã gây ra chập điện khiến anh Nguyễn Quang G bị điện giật phải đi điều trị tại Bệnh viện.

Khoảng 10 giờ ngày 29 - 7 - 2019, D cùng N, P, T, H, D tiếp tục lên Công ty Hoàng L xin tiền nhưng không gặp được lãnh đạo Công ty nên các đối tượng kéo nhau tới khu vực tuyển quảng chơi. Sau đó D, N, P tiếp tục đi tới khu vực khai thác và yêu cầu Công nhân nghỉ làm, D, N, P thay nhau cắt cầu giao điện không cho Công nhân khai thác quảng nhằm gây sức ép, buộc Công ty đưa tiền. Sau khi cắt điện, D, N, P quay lại khu vực tuyển quảng, chờ đến 13 giờ cùng ngày thì T, H, N bỏ về trước, lúc này có Trần Trung T cũng đến. T dùng điện thoại thông qua mạng xã hội Zalo tiếp tục liên lạc với ông Nguyễn Đức L yêu cầu ông L đưa 20.000.000 đồng nhưng ông L không đồng ý. N, D, P, T nhặt cây keo trầm khô thay nhau cắt Aptomat điện gần khu vực tuyển quảng làm cho Công nhân không thể tiếp tục làm việc. Sau đó, T bỏ về trước. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đức T đến cùng D, N, P tiếp tục dùng cành keo trầm khô cắt Aptomat điện tổng của Công ty. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T, P, T, H cũng tới, các đối tượng ngồi nhậu với nhau một lúc thì P về trước. T tiếp tục liên hệ với ông L giám đốc Công ty xin tiền, nếu không sẽ có những hành động cản trở hoạt động của Công ty. Do sức ép từ các đối tượng và lo sợ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty nên ông L đã đồng ý.

Khoảng 14 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2019, N, D, T, P, T cùng nhau đi đến Công ty Hoàng L để lấy tiền. Trước khi đi, các đối tượng trên thống nhất cử T và P trực tiếp nhận tiền từ Công ty, những người còn lại sẽ đợi ở phía ngoài tại khu vực trạm biến áp. Các đối tượng cũng thông báo để T, H, D đi nhận tiền. Tại văn phòng Công ty Hoàng L, T và P trực tiếp gặp ông Nguyễn Xuân D, Phó giám đốc và nói với ông D nếu đưa số tiền 20.000.000 đồng thì sẽ không cản trở hoạt động của Công ty nữa. Ông D chấp nhận. T, P nhận tiền rồi ký vào phiếu chi và viết giấy cam kết. Sau khi nhận được tiền, T thông báo cho D biết rồi cả nhóm cùng về. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T, P, D, T, T, D, H, P đến nhà N nhậu. Tại đây, P đưa N 20.000.000 đồng, N chia cho T, P, D, T, D, T, H, N mỗi người 2.200.000 đồng, cho anh P 300.000 đồng, gửi P 200.000 đồng để về cho T là em trai của P. Số tiền còn lại N dùng mua đồ cả nhóm nhậu với nhau.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ 01 phiếu chi số 01 ngày 30 - 7 - 2019 của Công ty cổ phần Khoáng sản Hoàng L có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Xuân D; 01 bản cam kết đề ngày 30 - 7 - 2019 do Trần Trung T và Nguyễn Văn P viết, có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Xuân D.

Quá trình điều tra, các bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa T bồi thường đủ số tiền 20.000.000 đồng đã chiếm đoạt của Công ty cổ phần khoáng sản Hoàng L, đại diện Công ty đã nhận lại số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Việc các bị cáo cắt cầu giao điện đột ngột vào ngày 27 - 7 - 2019 làm chập điện khiến anh Nguyễn Quang G bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện, anh G có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSNDLT ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần

Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Lê Thuỷ tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T phạm “Tội cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian đã tạm giam trước là 05 tháng 03 ngày (từ 23 - 8 - 2019 đến 22 - 01 - 2020), thời gian còn lại bị cáo tiếp tục thi hành.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian đã tạm giam trước là 05 tháng 03 ngày (từ 23 - 8 - 2019 đến 22 - 01 - 2020), thời gian còn lại bị cáo tiếp tục thi hành.

Xử phạt bị cáo Trần Viết D 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo mỗi tháng 100.000 đồng (thực hiện hàng tháng) để sung công quỹ Nhà nước.

Thời hạn cải tạo không giam giữ và thực hiện khấu trừ thu nhập kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Trần Đức T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Bị cáo Trần Đức T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án Hình sự.

Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi liên quan.

Trong hạn luật định, ngày 18 tháng 5 năm 2020, các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N gửi đơn kháng cáo đến Toà án nhân dân huyện Lê Thuỷ với nội Dung:

Bị cáo Nguyễn Văn P xin giảm nhẹ hình phạt theo thời hạn đã bị giam giữ 05 tháng 02 ngày tù;

Bị cáo Trần Trung T xin giảm nhẹ hình phạt theo thời hạn đã bị giam giữ 05 tháng 02 ngày tù;

Các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N nộp đơn của ông Nguyễn Xuân D, Phó Giám đốc, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Công ty cổ phần Khoáng sản Hoàng L đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; nộp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của UBND xã Ngư Thủy là nơi các bị cáo cư trú.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N khai và thừa nhận hành vi phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” của các bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 355; các điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N để sửa Bản án sơ thẩm.

Giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 đến 02 tháng tù; giảm hình phạt cho bị cáo Trần Trung T từ 03 đến 04 tháng tù; giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N từ 01 đến 02 tháng tù, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” của bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T, lời khai của người bị hại Công ty cổ phần Khoáng sản Hoàng L, lời khai của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; vật chứng vụ án được thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Trần Đức T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), có hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ của điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo mức án dưới khởi điểm của khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Theo tình tiết nội dung vụ án, số tiền 20.000.000 đồng mà các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N cưỡng đoạt của bị hại đã được trả lại cho bị hại trong giai đoạn điều tra; đơn trình bày hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đang gặp khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú; đơn của đại diện bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo; vị trí, vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, quy định của pháp luật về điều kiện được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N để sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N, áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N được hưởng án treo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà phúc thẩm.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N.

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm c, e khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N; áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 07 (bảy) tháng tù** về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 23 tháng 8 năm 2019 đến 22 tháng 01 năm 2020.

Xử phạt bị cáo **Trần Trung T 05 tháng 03 ngày tù** về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 23 tháng 8 năm 2019 đến 22 tháng 01 năm 2020. (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).

Xử phạt bị cáo **Trần Viết D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo** về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (07 - 8- 2020).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo** về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (07 - 8- 2020).

Giao các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà các bị cáo Trần Viết D, Nguyễn Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Trung T, Trần Viết D, Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (07 tháng 8 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VPTAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt